TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NINH KIỀU** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 73/2020/QĐST-HNGĐ	*Ninh Kiều, ngày 18 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 56, 57, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 99/2020/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 02 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. Bà **Nguyễn Thị Kim N**, sinh năm 1989
ĐKTT: 48/13 đường A, phường Ph, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ
Tạm trú: 61 đường M, phường H, Quận 10, TP. Hồ Chí Minh
2. Ông **Trần Thanh H**, sinh năm 1989
ĐKTT: 48/13 đường A, phường Ph, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Trần Thanh H và bà Nguyễn Thị Kim N tự nguyện chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân phường Ph, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ cấp giấy chứng nhận kết hôn số 003/2013, quyển số 01/2013 ngày 22/01/2013. Trong quá trình chung sống giữa ông bà phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm. Dù đã cố gắng tìm nhiều cách để hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng không đạt kết quả nên ông bà sống ly thân từ năm 2015 đến nay. Do đó, ông bà có đơn yêu cầu thuận tình ly hôn.

Ông H và bà N có 02 con chung tên Trần Kim Ng (nữ) sinh ngày ../../2013 và Trần K (nữ) sinh ngày ../../2014. Ông bà thống nhất giao 02 con chung cho ông H trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục; ông H không yêu cầu bà N cấp dưỡng nuôi con.

Ông H và bà N đều trình bày trong thời gian chung sống ông bà không có tài sản chung và nợ chung.

[2] Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng ông H và bà N không đồng ý đoàn tụ mà giữ nguyên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của ông bà.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Kim N và ông Trần Thanh H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà N và ông H thống nhất giao 02 con chung tên Trần Kim Ng (nữ) sinh ngày ../../2013 và Trần K (nữ) sinh ngày ../../2014 cho ông H trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Ông H không yêu cầu bà N cấp dưỡng nuôi con.

Việc thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung là quyền, nghĩa vụ của người không trực tiếp nuôi con, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Bà N và ông H xác định không có.

- Về nợ chung: Ghi nhận lời trình bày của bà N và ông H về việc không có nợ chung. Trường hợp sau này phát sinh tranh chấp giữa người khác với bà N, ông H và có đơn kiện sẽ được xem xét giải quyết thành vụ kiện khác.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Trần Thanh H và bà Nguyễn Thị Kim N mỗi người phải chịu 150.000đồng, ông H tự nguyện nộp thay lệ phí cho bà N, cấn trừ vào 300.000đồng tiền tạm ứng lệ phí ông H đã nộp theo biên lai thu số 002211 ngày 07/01/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ thì ông H đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận :
- VKSNDQNK;
- CCTHADSQNK;
- Các đương sự;
- UBND phường Ph, Q. Ninh Kiều, TP.Cần Thơ;
- Lưu hồ sơ.

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thúy Mai